

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

PHÙNG TRUNG KIÊN

**CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA
Ở KHU DÂN CƯ HUYỆN ĐỊNH HÓA TỈNH THÁI NGUYÊN
(2001 - 2013)**

LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN

Thái Nguyên - 2016

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

PHÙNG TRUNG KIÊN

**CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA
Ở KHU DÂN CƯ HUYỆN ĐỊNH HÓA TỈNH THÁI NGUYÊN
(2001 - 2013)**

Chuyên ngành : Lịch sử Việt Nam

Mã số : 60.22.03.13

LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN

Người hướng dẫn khoa học: TS. Nguyễn Thị Quế Loan

Thái Nguyên - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi, các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực.

Thái Nguyên, tháng 10 năm 2016

Tác giả luận văn

Phùng Trung Kiên

LỜI CẢM ƠN

Trước tiên tác giả luận văn xin tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới cô giáo - TS. Nguyễn Thị Quế Loan đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tác giả trong quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn này.

Tác giả xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo trong tổ Lịch sử Việt Nam khoa lịch sử trường ĐHSP Thái Nguyên, đã chỉ bảo tận tình, động viên, khích lệ tác giả trong suốt quá trình học tập và hoàn thành luận văn.

Trong thời gian thực hiện luận văn, tác giả đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình của Huyện Ủy, UBND, UBMTTQ huyện Định Hóa cung cấp tư liệu để tác giả hoàn thành luận văn. Tác giả xin chân thành cảm ơn những nhận xét, đánh giá của Hội đồng khoa học bảo vệ luận văn.

Cuối cùng, tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã động viên, giúp đỡ tác giả trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, tháng 10 năm 2016

Tác giả luận văn

Phùng Trung Kiên

MỤC LỤC

Trang

Trang bìa phụ	
Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn	ii
Mục lục	iii
Danh mục các kí hiệu, chữ viết tắt	iv
Danh mục các bảng.....	v
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
3. Mục đích, nhiệm vụ của đề tài.....	6
4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	7
5. Nguồn tư liệu và phương pháp nghiên cứu	8
6. Đóng góp của luận văn	9
7. Kết cấu của luận văn.....	9
Chương 1. KHÁI QUÁT VỀ HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN ..	11
1.1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và các nguồn tài nguyên thiên nhiên.....	11
1.1.1 Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên.....	11
1.1.2. Các nguồn tài nguyên thiên nhiên	14
1.2. Truyền thống đấu tranh.....	18
1.3. Kinh tế - xã hội	21
Tiểu kết chương 1	29
Chương 2. QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA DÂN CƯ Ở HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN (2001 – 2013)	30
2.1. Chủ trương của Trung ương về việc xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.....	30
2.1.1. Khái niệm văn hóa dân cư và xây dựng đời sống văn hóa dân cư	30
2.1.2. Chủ trương xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư	34
2.1.3. Nội dung cơ bản của cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư	40
2.2. Quá trình thực hiện công cuộc xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư huyện Định Hóa.....	43

Tiêu kết chương 2	54
Chương 3 ĐÁNH GIÁ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA Ở KHU DÂN CƯ HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN	55
3.1. Kết quả.....	55
3.1.1. Đoàn kết xây dựng đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, chung sức xây dựng nông thôn mới	55
3.1.2. Đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân ngày càng lành mạnh, phong phú; bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn, phát huy	61
3.1.3. Sự nghiệp giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhân dân, thực hiện dân số kế hoạch hóa gia đình	68
3.1.4. Môi trường cảnh quan từng bước được xây dựng sạch đẹp.....	72
3.1.5. Dân chủ được phát huy; ý thức chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong nhân dân được nâng cao; cơ sở chính trị được xây dựng vững mạnh.....	75
3.1.6. Đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng	79
3.2. Những hạn chế.....	81
3.3. Một số vấn đề đặt ra cho những giai đoạn tiếp theo nhằm nâng cao chất lượng đời sống văn hóa dân cư huyện Định Hóa	84
Tiêu kết chương 3	90
KẾT LUẬN	91
TÀI LIỆU THAM KHẢO	97
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC KÍ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

ANTT	An ninh trật tự
ATK	An toàn khu
BCĐ	Ban chỉ đạo
BVĐ	Ban vận động
BVHTTVDL	Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch
CLB	Câu lạc bộ
CNH-HĐH	Công nghiệp hóa-Hiện đại hóa
GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo
HĐND	Hội đồng nhân dân
KDC	Khu dân cư
KHHGD	Kế hoạch hóa gia đình
KHKT	Khoa học kỹ thuật
TDTT	Thể dục thể thao
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông
UBND	Ủy ban nhân dân
UBMTTQ	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
UBTWMTTQ	Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc

DANH MỤC CÁC BẢNG

	<i>Trang</i>
Bảng 1.1: Hiện trạng sử dụng đất huyện Định Hóa	15
Bảng 1.2: Tình hình phát triển của ngành Giáo dục trong 3 năm học(2004 – 2005; 2005 – 2006; 2008 – 2009).....	24
Bảng 3.1. Kết quả xây dựng gia đình văn hóa từ năm 2011 đến năm 2015	62
Bảng 3.2. Kết quả xây dựng Làng văn hóa, Tổ dân phố văn hóatừ năm 2011 đến năm 2015.....	63
Bảng 3.3: Kết quả đánh giá xếp loại cuối năm học về phong trào“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”(2012 - 2013).....	69

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, là động lực, mục tiêu phát triển kinh tế có chức năng định hình các giá trị, chuẩn mực trong đời sống xã hội, chi phối các hành vi của mỗi con người trong toàn xã hội. Với tính lịch sử, các giá trị, chuẩn mực đó được lưu giữ, chắt lọc và phát triển trong tiến trình lịch sử của dân tộc, trở thành hệ thống các giá trị đặc trưng cho mỗi dân tộc, bao gồm chính trị, đạo đức, pháp luật, khoa học, văn học, nghệ thuật, các thể chế văn hóa, tập quán, lối sống, tạo nên bản sắc văn hóa của mỗi dân tộc.

Văn hóa Việt Nam là thành quả hàng nghìn năm lao động sáng tạo, đấu tranh kiên cường dựng nước và giữ nước của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là kết quả giao lưu và tiếp thu tinh hoa của nhiều nền văn minh thế giới để không ngừng hoàn thiện mình. Văn hóa Việt Nam đã hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh Việt Nam, làm rạng rỡ lịch sử vẻ vang của dân tộc.

Trong thời đại Hồ Chí Minh, với đường lối đúng đắn và sáng tạo của Đảng, văn hóa Việt Nam tiếp tục được phát huy, xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm cho văn hóa thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia đình, từng tập thể và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người, phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, tiến bước vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Hội nghị lần thứ hai UB TƯ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IV (3/5/1995) quyết định mở cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, ban hành Thông tư số 04-TT/MTTW ngày 3/5/1995 để hướng dẫn thực hiện Cuộc vận động.

Sau 4 năm thực hiện, tháng 1/1999, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Thông tư số 01-TT/MTTW hướng dẫn để

tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, bổ sung và cụ thể hóa những nội dung, yêu cầu mới vào cuộc vận động. Sau khi có Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, trên địa bàn khu dân cư có nhiều cuộc vận động với những tên gọi khác nhau. Để thống nhất trong tổ chức thực hiện, ngày 12/6/2001 Chính phủ và Ban thường trực Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thống nhất Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư với phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa thành tên gọi mới là Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư do Mặt trận Tổ quốc các cấp chủ trì, nối tiếp Cuộc vận động Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư trước đây.

Cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư góp phần đẩy mạnh việc phối hợp giữa chức năng quản lý của Nhà nước với vai trò làm chủ của nhân dân trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng từ khu dân cư, phát huy ý chí tự lực tự cường, khơi dậy mọi tiềm năng và sức mạnh của mỗi người, mỗi gia đình, một tập thể và của cả cộng đồng tạo thành sức mạnh to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Với những ý nghĩa quan trọng đó, từ khi phát động, cuộc vận động đã được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng nhiệt tình và tham gia thực hiện. Cuộc vận động đã khơi dậy truyền thống đoàn kết, tình làng nghĩa xóm, sức mạnh nội lực ngay trong mỗi người dân, mỗi cộng đồng dân cư; tạo tiền đề và điều kiện cho việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ trực tiếp của nhân dân thông qua hình thức tự quản ở cơ sở, góp phần xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh ở cơ sở, theo phương châm *Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*.